

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
THANH LỄ - CTCP
Năm 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700146458
- Vốn điều lệ: 2.366.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 63 Yersin, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: (0274) 3829535
- Số fax: (0274) 3829533
- Website: <http://thalexim.vn/>
- Mã cổ phiếu: TLP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước căn cứ:

- Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc cổ phần hóa Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH một thành viên
- Quyết định 1165/QĐ-TTg ngày 09/08/2017 của Thủ tướng Chính Phủ đã ban hành về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.
- Ngày 31/10/2017, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh đã tổ chức thành công phiên đấu giá lần đầu ra công chúng của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV.
- Ngày 22/12/2017, Tổng Công ty đã tổ chức buổi Đại hội đồng cổ đông lần đầu theo mô hình công ty cổ phần thành công.

- Ngày 02/01/2018, Tổng Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 08. Tổng Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

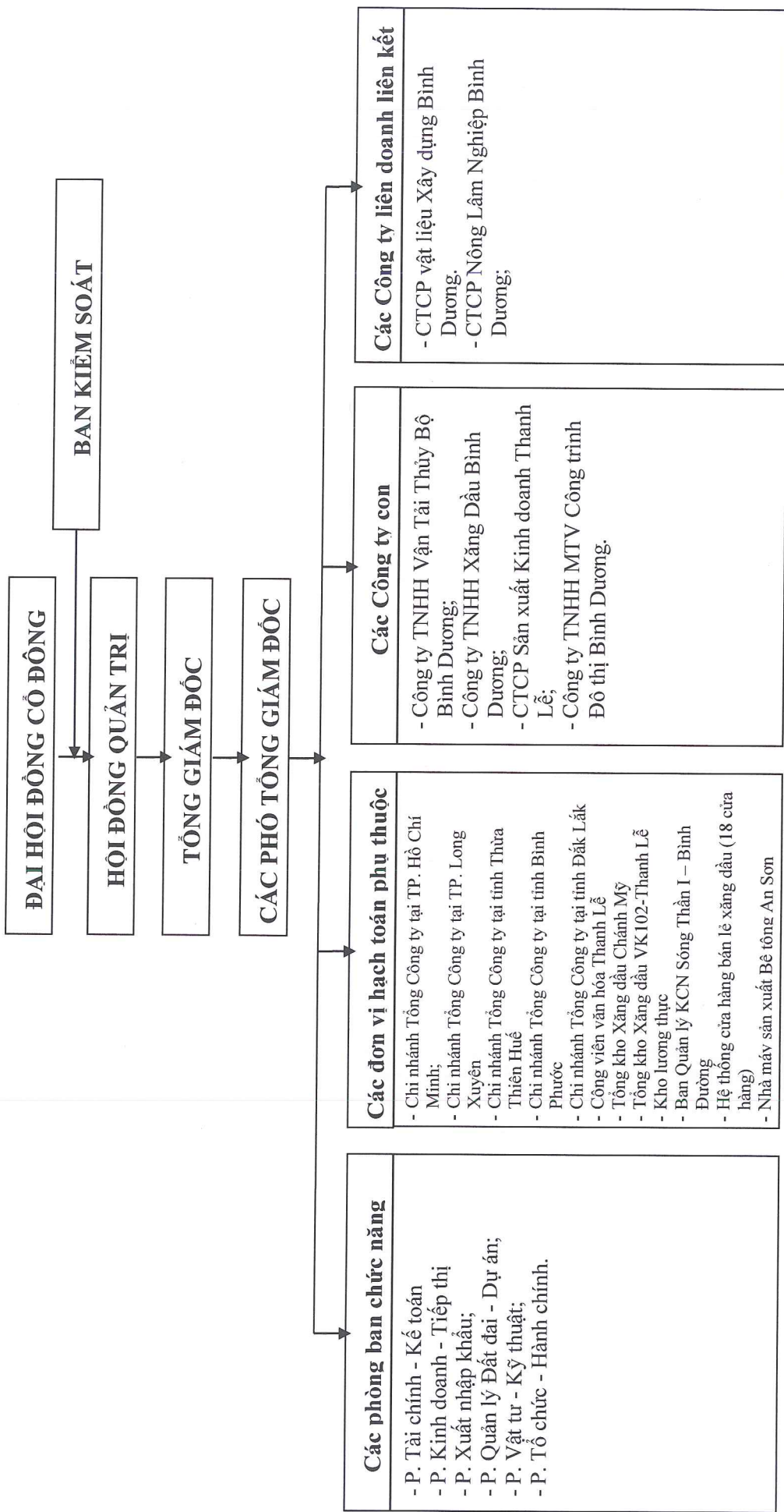
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh Xăng dầu; Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng làm việc, hội trường, kho bãi, nhà xưởng; Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; Mua bán vật liệu xây dựng; Kinh doanh công viên cây xanh, tổ chức các loại hình vui chơi giải trí; Kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn.

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Bình Dương, TP Hồ Chí Minh, Bình Phước, Đắk Lắk, An Giang ...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Sơ đồ tổ chức Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP





(Nguồn: Tổng Công ty Thương mại XNK Thanh Lễ - CTCP)

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty

Tổng Công ty Thương mại XNK Thanh Lễ - Công ty cổ phần hoạt động theo “**Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại XNK Thanh Lễ - CTCP**” do Đại hội đồng Cổ đông lần đầu của Tổng Công ty thông qua ngày 22/12/2017, dưới sự định hướng, quản trị, điều hành và giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành (Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng). Trong đó:

Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng Công ty và các cổ đông;
- Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán số tài có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính riêng (nếu có) kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
- Quyết định mua lại trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;
- Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba



mười lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính riêng (nếu có) kỳ gần nhất;

- Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý THALEXIM, có toàn quyền nhân danh THALEXIM để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của THALEXIM không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 (bảy) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được Đại hội đồng Cổ đông bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ, khi đó nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát: là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt các Cổ đông kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành THALEXIM, thực trạng tài chính của THALEXIM và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Số lượng Kiểm soát viên của Tổng Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của THALEXIM và không phải là thành viên, hay nhân viên của Tổng Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của THALEXIM.

Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Tổng Giám Đốc: Tổng Giám đốc (TGD) là người điều hành hoạt động hàng ngày của THALEXIM.

- Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của THALEXIM và về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
- Bộ máy giúp việc của TGD: là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, văn phòng, các ban chuyên môn, nghiệp vụ và các cơ quan tương đương của Tổng công ty có chức năng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành công việc.

5. Định hướng phát triển

- Tăng cường và mở rộng liên doanh, liên kết, đầu tư góp vốn với các cổ đông chiến lược, doanh nghiệp có cùng ngành nghề, đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên liệu và mở rộng thị trường tiêu thụ.
- Mở rộng và phát triển mạng lưới chi nhánh và cửa hàng bán lẻ bằng những kênh phân phối phù hợp, phương thức bán hàng và thanh toán linh hoạt, đa dạng đáp



ứng được mọi nhu cầu của thị trường. tại các địa bàn lân cận như Bình Phước, Đắk Lắk ...

- Tổng công ty Thanh Lễ hỗ trợ tối đa các công ty thành viên trong khâu định hướng thị trường, tiêu thụ sản phẩm, phù hợp với xu thế thị trường và năng lực của các đơn vị thành viên, với mục tiêu trở thành nhà sản xuất, nhà phân phối chuyên nghiệp, có uy tín trên thị trường.
- Tổng công ty đang từng bước triển khai tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ là công ty đầu tư, các công ty con hoạt động chuyên môn hóa theo đúng các ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty, từng bước cải tổ cơ cấu, quản trị điều hành chuyên nghiệp.
- Chú trọng công tác đào tạo để phát triển nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng Công ty.
- Thu hút, tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, nhiều kinh nghiệm và am hiểu thị trường để bổ sung năng lực còn thiếu hụt.
- Cải tiến hệ thống lương, thưởng gắn với năng lực của người lao động, kết quả thực hiện công việc của nhân viên, tạo lực thúc đẩy năng suất lao động, đảm bảo công bằng nội bộ và cạnh tranh với thị trường bên ngoài.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro cháy nổ, ô nhiễm môi trường

Một trong những lĩnh vực kinh doanh ngành nghề chính của Tổng Công ty là kinh doanh xăng dầu, vì vậy khả năng xảy ra về cháy nổ, hỏa hoạn, ô nhiễm môi trường khá cao và có tác động đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty khi có sự cố xảy ra. Để hạn chế và kiểm soát rủi ro đặc thù này, Tổng Công ty đã trang bị tất cả các hệ thống phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định, tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ, thuê đơn vị chuyên ngành triển khai các giải pháp phòng, chống tràn dầu và mua đầy đủ các loại bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cháy nổ.

- Rủi ro biến động giá xăng dầu và cơ chế quản lý Nhà nước

Nghị định 83/2014/NĐ-CP được ban hành ngày 03/09/2014 và có hiệu lực ngày 01/11/2014, được đánh giá là có những đổi mới mang tính đột phá theo cơ chế thị trường, đã giúp cho việc điều hành của Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu đã tiệm cận hơn với thị trường, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu (cụ thể là các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối) được tự quyết định về giá (nếu biên độ dao động giá dưới 3%), phần nào giúp cho các doanh nghiệp hạn chế được rủi ro biến động xăng dầu.

Sự biến động của giá xăng dầu trên thế giới ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nói chung và THALEXIM nói riêng. Việc quyết định giá bán lẻ xăng dầu hiện nay thực tế vẫn do Bộ Công thương điều hành, nên doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không chủ động được trước tình hình biến

146
BỘ CÔNG THƯƠNG
T. NH
HAI
G
ĐẦU

động của giá cả xăng dầu thế giới.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2018, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng Ban Tổng Giám đốc đã tập trung chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, đảm bảo sự phát triển ổn định, hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	13,444,583,505,434
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	146,295,718,132
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	132,276,979,299
4	Chi phí thuế doanh nghiệp hiện hành	25,772,376,986
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	106,504,602,313

(Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Nhìn chung, doanh thu năm 2018 tăng trưởng khá cao do Tổng Công ty có những chính sách thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Đồng thời Tổng Công ty đã có sự sắp xếp lại bộ máy hoạt động hợp lý, hiệu quả, đề ra các chính sách tiết kiệm chi phí để tối đa hóa lợi nhuận.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

❖ Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên : Đoàn Minh Quang
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/09/1957
- Số CMND : 280326155
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : B49a Tổ 60 Khu 4, P.Hiệp Thành, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại liên lạc : 090.3801246
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật, Cử nhân Hành chính.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc.

458.
NG T
G M
ÁP K
V H
TCP
10T-1

- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Nông Lâm nghiệp Bình Dương, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương.
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 2.100 cổ phần, tỷ lệ 0,0009% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần sở hữu : 2.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0009% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn điều lệ.
- Người có liên quan: 11.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0048% vốn điều lệ.
- Khoản nợ với Tổng Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng Công ty: Không có.

❖ Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên : Phạm Thị Băng Trang
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 25/03/1965
- Số CMND : 280503294
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 109/1 KP Thạnh Lợi, P.An Thạnh, TX.Thuận An, Bình Dương.
- Số điện thoại liên lạc : 091.3129809
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - P.Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Nông Lâm nghiệp Bình Dương, Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương.
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 3.200 cổ phần, tỷ lệ 0,0014% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần sở hữu : 3.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0014% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn điều lệ.
- Khoản nợ với Tổng Công ty : Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng Công ty: Không có.

HỌ TÊN
 PHẠM THỊ BĂNG TRANG
 CHỨC VỤ
 PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY CP NÔNG LÂM NGHIỆP BÌNH DƯƠNG

❖ Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên : Phạm Thị Kim Thành
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 26/05/1974
- Số CMND : 280609138
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 186 Phạm Ngũ Lão, P.Hiệp Thành, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương.
- Số điện thoại liên lạc : 091.3860173
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - P.Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 7.100 cổ phần, tỷ lệ 0,003% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần sở hữu : 7.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,003% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 116.134.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 49,08% Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn điều lệ.
- Khoản nợ với Tổng Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng Công ty: Không có.

❖ Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên : Đặng Văn Đoàn
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 10/10/1960
- Số CMND : 280007307
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 90/4 Ngô Quyền, P.Phú Cường, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Số điện thoại liên lạc : 090.3907999
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: P.Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 3.600 cổ phần, tỷ lệ 0,0015% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần sở hữu : 3.600 cổ phần, tỷ lệ 0,0015% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 14.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,006% Vốn điều lệ.
- Khoản nợ với Tổng Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng Công ty: Không có.

❖ Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên : Huỳnh Xuân Phương
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 31/10/1958
- Số CMND : 280998678
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 15 Ấp Mỹ Hảo 2, P.Chánh Mỹ, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Số điện thoại liên lạc : 091.9262858
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: P.Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 4.100 cổ phần, tỷ lệ 0,0018% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 4.100 cổ phần, tỷ lệ 0,0018% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 2.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0011% Vốn điều lệ.
- Khoản nợ với Tổng Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng Công ty: Không có.

❖ Phó Tổng Giám đốc

- Họ và Tên : Trần Đình Giáp
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/12/1964



- Số CMND : 021363125
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 7 Lô K Tổ 109 Khu 8, P.Hiệp Thành, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Số điện thoại liên lạc : 091.3950112
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế ngân hàng, Cử nhân Hành chính.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: P.Tổng giám đốc.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Cty TNHH Một Thành Viên Công Trình Đô Thị Bình Dương.
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 2.100 cổ phần, tỷ lệ 0,0009% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần sở hữu : 2.100 cổ phần, tỷ lệ 0,0009% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn điều lệ.
- Khoản nợ với Tổng Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Tổng Công ty: Không có.

Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm). Không có

2.2. Nhân sự Tổng Công ty:

- Tổng số đến 31/12/2018: 572 người, trong đó nữ: 148 người, nam: 424 người.
 - Trình độ đại học và trên đại học: 158 người;
 - Trình độ cao đẳng: : 22 người;
 - Trình độ trung cấp, lao động phổ thông: : 392 người;

Trong năm 2018, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tuy gặp không ít khó khăn nhưng Ban Giám đốc Tổng Công ty đã cố gắng điều chỉnh tiền lương cho CBCNV bình quân tăng từ 10 đến 20%. Mức lương tối thiểu vùng được Tổng Công ty áp dụng theo đúng qui định của pháp luật. Trích nộp BHXH và BHYT đầy đủ cho CBCNV Đời sống vật chất, tinh thần của CBCNV của Tổng Công ty được nâng cao. Tổng Công ty luôn thanh toán và chi trả kịp thời các khoản tiền lương, tiền thưởng cho CBCNV. Trong năm 2018, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tuy gặp không ít khó khăn nhưng Ban Giám đốc Tổng Công ty đã cố gắng điều chỉnh tiền lương cho CBCNV bình quân tăng từ 10 đến 20%. Mức lương tối thiểu vùng được Tổng Công ty áp dụng theo đúng qui định của pháp luật. Trích nộp BHXH và BHYT đầy đủ cho CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án



3.1. Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2018, công tác đầu tư xây dựng các công trình, dự án phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty đã được triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện các hạng mục công trình còn dở dang tại Tổng kho xăng dầu VK102 – Nhà Bè: Đưa vào khai thác thêm 03 cần cấp phát đường bộ nâng tổng số cần cấp phát lên 12 cần cấp phát xăng dầu các loại, giúp tăng khả năng xuất hàng nhanh chóng, chính xác, chất lượng, an toàn và đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Đưa vào vận hành và khai thác có hiệu quả hệ thống pha chế xăng sinh học E5

- Đầu tư xây dựng 10 cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Dự kiến các cửa hàng này sẽ được thi công hoàn thành đưa vào hoạt động khai thác trong quý 2/2019.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

Tổng công ty đầu tư vào 5 công ty con, tổng số vốn đầu tư là 136.229.963.381 đồng và 2 công ty liên kết với tổng số vốn là 294.395.744.491 đồng, các công ty này đều đang hoạt động bình thường và có hiệu quả

❖ CTCP Sản xuất Kinh doanh Thanh Lễ:

- Địa chỉ: TP Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Vốn điều lệ: 13.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700785510
- Hoạt động chính: Sản xuất nước đóng chai, kinh doanh bao bì, cho thuê nhà xưởng.
- Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 8.188.380.782 đồng, chiếm 56,84%.

❖ Công ty TNHH Vận tải Thủy Bộ Bình Dương:

- Địa chỉ: TP Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Vốn điều lệ: 66.088.039.787 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700817346
- Hoạt động chính: Kinh doanh mặt hàng cát xây dựng và san lấp mặt bằng: Vận tải xăng dầu, kinh doanh xăng dầu.
- Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 45.302.676.635 đồng, chiếm 57,97%.

❖ Công ty TNHH Xăng dầu Bình Dương:

- Địa chỉ: TP Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700828316



- Hoạt động chính: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy.
- Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 24.000.000.000 đồng, chiếm 80,00%.
- ❖ Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Bình Dương:
 - Địa chỉ: TP Thủ Dầu Một, Bình Dương
 - Vốn điều lệ: 26.000.000.000 đồng
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700144108
 - Hoạt động chính: Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác; Lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước; Thu gom, xử lý rác thải,...
 - Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 43.738.905.964, chiếm 100,00%.
- ❖ Công ty TNHH Đăng kiểm Xe cơ giới 61-05D:
 - Địa chỉ: TX Tân Uyên, Bình Dương
 - Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3702525028
 - Hoạt động chính: Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; Bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn SP nhiên liệu.
 - Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 15.000.000.000 đồng, chiếm 100,00%.
- ❖ CTCP Nông Lâm nghiệp Bình Dương:
 - Địa chỉ: Thị xã Phú Giáo, Bình Dương
 - Vốn điều lệ: 106.883.630.000 đồng
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3701815415
 - Hoạt động chính: Cung cấp các loại giống cây trồng.
 - Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 37.937.734.355 đồng, chiếm 35,02%.
- ❖ CTCP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương:
 - Địa chỉ: thị xã Dĩ An, Bình Dương
 - Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 3700148529
 - Hoạt động chính: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Sản xuất Vật liệu xây dựng.



- Vốn đầu tư của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ là 256.458.010.136 đồng, chiếm 25,00%.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng/(giảm)
Tổng giá trị tài sản	10.008.365	9.745.675	(2,62%)
Doanh thu thuần	8.343.109	14.443.003	73,11%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	150.605	163.045	8,26%
Lợi nhuận khác	6.689	996	(85,11%)
Lợi nhuận trước thuế	157.294	164.041	4,29%
Lợi nhuận sau thuế	130.120	128.328	(1,38%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2018 được kiểm toán)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,06	1,03
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,77	0,77
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,76	0,74
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,11	2,86
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,66	7,18
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,04	1,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,51	0,83
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,31	4,82
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	1,26	1,23

Hệ số lợi nhuận từ HĐ KD/Doanh thu thuần	%	1,81	1,13
--	---	------	------

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 236.600.000 cổ phần, tương đương tổng mệnh giá 2.366.000.000.000 đồng.
- Loại cổ phần đang lưu hành: Tự do chuyển nhượng.
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 128.282.400 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty hay cam kết của người sở hữu: 108.317.600 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty tại thời điểm 12/04/2019

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	% Vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước		236.600.000	100%
-	Tổ chức	9	196.579.610	83.09%
-	Cá nhân	537	40.020.390	16.91%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Tổng cộng	546	236.600.000	100%

((*) Do có 02 cổ đông vừa có cổ phiếu đã lưu ký và đăng ký giao dịch, vừa có cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch nên tổng cộng số cổ đông là 546 cổ đông)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

THALEXIM là đơn vị đầu mối kinh doanh xăng dầu, nguồn nguyên vật liệu bao gồm nhập khẩu và mua trong nước. Xác định sự biến động của nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động và hiệu quả hoạt động kinh doanh, Tổng Công ty đã thực hiện một số giải pháp như sau:

❖ Đối với nguồn xăng, dầu phải nhập khẩu:

THALEXIM đã xây dựng được mối quan hệ tốt với nhiều nhà cung cấp có uy tín

đến từ các nước trong khu vực Đông Nam Á (Thái Lan, Singapore), Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật ... Nhờ vậy, hầu hết hợp đồng nhập khẩu xăng dầu đều được ký dài hạn.

❖ **Đối với nguồn xăng dầu sản xuất trong nước:**

Tổng công ty là một trong những khách hàng lớn, có uy tín của Công ty Lọc Hóa dầu Bình Sơn.

Tổng Công ty đã phát triển được Hệ thống kho bể khá lớn với 02 Tổng Kho Xăng dầu là Tổng kho xăng dầu Chánh Mỹ và Tổng kho xăng dầu VK 102 – Thanh Lễ. Nhờ đó, THALEXIM có thể đảm bảo việc dự trữ và cung ứng xăng dầu theo nhu cầu của thị trường.

Xác định xăng dầu là loại hàng hóa đặc biệt mang tính chiến lược, gắn với an ninh quốc phòng và đời sống kinh tế xã hội, Tổng Công ty luôn hoạch định các giải pháp an toàn nhằm đáp ứng đủ xăng dầu trong mọi tình huống, và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trực tiếp sử dụng hàng hóa và dịch vụ do THALEXIM cung cấp.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Theo Quy chế tuyển dụng và đào tạo của Tổng Công ty;

- Tiền lương, tiền thưởng: Theo Quy chế trả lương, thưởng của Tổng Công ty nhưng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, quyền và lợi ích của người lao động;

- Các chế độ làm thêm giờ, nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết, ốm đau, thai sản: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và quy định của pháp luật;

- Thời gian làm việc: Tuần 48 giờ;

- Điều kiện làm việc của người lao động: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và đảm bảo quyền, lợi ích của người lao động, phù hợp quy định pháp luật;

- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Theo quy định pháp luật.

- Tất cả người lao động của Tổng Công ty đều được ký hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của Nhà nước.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Nhằm hướng đến sự phát triển bền vững, Tổng Công ty trong năm 2018 tiếp tục thực hiện các chương trình xã hội Phát huy truyền thống văn hóa dân tộc “Uống nước nhớ nguồn”, “Tương thân tương ái”, hàng năm, Tổng công ty luôn quan tâm thực hiện

trách nhiệm xã hội qua việc tích cực hưởng ứng chủ trương của Đảng, nhà nước trong công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác từ thiện xã hội, và đóng góp hỗ trợ chăm lo cho các gia đình chính sách, phụng dưỡng 22 Mẹ Việt Nam Anh hùng và thương binh nặng; hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, bão lụt, nạn nhân chất độc da cam và các hoạt động từ thiện khác. Tổng số tiền đã chi cho hoạt động xã hội từ thiện là 2,368 tỷ đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Tổng Công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	14.443.003
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	86.406
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	164.041
4	Chi phí thuế doanh nghiệp hiện hành	Triệu đồng	35.713
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	128.328

(Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Nhìn chung, doanh thu đạt được năm 2018 là khá cao do Tổng Công ty có những chính sách thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Sau khi cổ phần hóa, Tổng Công ty đã có sự sắp xếp lại bộ máy hoạt động hợp lý, hiệu quả, đề ra các chính sách tiết kiệm chi phí để tối đa hóa lợi nhuận.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	Tỷ lệ % tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	7.330.377	7.032.828	(4,06%)
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.806.740	1.548.434	(44,83%)
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	410.000	390.542	(4,75%)
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.967.259	3.258.608	65,64%
Hàng tồn kho	2.045.451	1.807.809	(11,62%)
Tài sản ngắn hạn khác	100.927	27.435	(72,82%)
Tài sản dài hạn	2.677.988	2.712.847	1,30%
Các khoản phải thu dài hạn	159.450	84.404	(47,07%)

Tài sản cố định	1.064.248	1.038.012	(2,47%)
Bất động sản đầu tư	239.971	221.186	(7,83%)
Tài sản dở dang dài hạn	876.067	1.014.886	15,85%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	298.211	322.958	8,30%
Tài sản dài hạn khác	40.040	31.400	(21,58%)
Tổng cộng tài sản	10.008.365	9.745.675	(2,62%)

(Nguồn: BCTC Hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	Tỷ lệ % tăng/giảm
Nợ phải trả	7.575.877	7.218.265	(4,72%)
Nợ ngắn hạn	6.884.986	6.795.813	(1,30%)
Nợ dài hạn	690.891	422.453	(38,85%)
Vốn chủ sở hữu	2.432.487	2.527.409	3,90%
Tổng cộng nguồn vốn	10.008.365	9.745.675	(2,62%)

(Nguồn: BCTC Hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2018, Tổng công ty tập trung phát triển của hoạt động, ngành nghề kinh doanh thuộc về thể mạnh như: Kinh doanh xăng dầu, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, dịch vụ Tổng công ty đang từng bước mở rộng mạng lưới bán lẻ, ngành nghề kinh doanh sang các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi:

- + Dự án Trung Tâm DV Thể thao Phú Giáo
- + Dự án Hệ thống các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại tỉnh Bình Phước
- + Dự án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
- + Dự án Cụm công nghiệp Nha Bích
- + Dự án Kho Xăng dầu Phú quốc

– Do đó Tổng Công ty Tăng cường và mở rộng liên doanh, liên kết, đầu tư góp vốn với các cổ đông chiến lược, doanh nghiệp có cùng ngành nghề, đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên liệu và mở rộng thị trường tiêu thụ; Hỗ trợ tối đa các công ty thành viên trong khâu định hướng thị trường, tiêu thụ sản phẩm, phù hợp với xu thế thị trường và năng lực của các đơn vị thành viên, với mục tiêu trở thành nhà sản xuất, nhà phân phối chuyên nghiệp, có uy tín trên thị trường.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhận định thị trường năm 2019 tuy còn nhiều khó khăn nhưng cũng không ít cơ hội. Do đó, Tổng Công ty đề ra chính sách thích hợp để đạt được mục tiêu.

❖ Kế hoạch SXKD năm 2019:

- Tổng doanh thu: 15.000 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 150 tỷ đồng.

❖ Kế hoạch đầu tư xây dựng:

- Đầu tư hoàn thiện và đưa vào khai thác hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại tỉnh Bình Phước.
- Đầu tư dự án Khu Nông nghiệp công nghệ cao
- Đầu tư dự án Cụm công nghiệp Nha Bích tỉnh Bình Phước
- Đầu tư xây dựng Kho xăng dầu Phú Quốc
- Đưa vào khai thác trung tâm thương mại Phú Giáo

❖ Các giải pháp thực hiện:

- *Nhóm giải pháp về thị trường, sản phẩm*
 - + Xây dựng các nhóm hàng, mặt hàng, các hình thức hoạt động có thể mạnh thật sự phù hợp với xu thế thị trường và năng lực của các đơn vị thành viên, để trở thành nhà sản xuất, nhà phân phối chuyên nghiệp, có uy tín trên thị trường.
 - + Mở rộng mạng lưới, hệ thống phân phối - bán lẻ trên phạm vi cả nước bằng những kênh phân phối phù hợp, phương thức bán hàng và thanh toán linh hoạt, đa dạng đáp ứng được mọi nhu cầu của thị trường.
 - + Mở rộng liên doanh, liên kết với các đơn vị trên địa bàn trong nước nhằm đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên liệu và mở rộng thị trường tiêu thụ. Xác định thị trường nội địa là chỗ dựa vững chắc trong tiêu thụ sản phẩm cũng như là nguồn cung cấp nguyên liệu làm hàng xuất khẩu cho Công ty mẹ và các Công ty con.
- *Nhóm giải pháp về tài chính*
 - + Quản lý chặt chẽ tài sản, tiền vốn, đầu tư và tồn kho.
 - + Tổ chức tốt hoạt động hệ thống kế toán theo chuẩn mực quy định, phản ánh đầy đủ, trung thực và đáp ứng yêu cầu các hoạt động kinh doanh của Công ty: Ban hành quy trình kiểm kê, luân chuyển chứng từ, hạch toán kế toán hàng tháng, quý năm đúng niên độ.
 - + Thực hiện đầy đủ yêu cầu kiểm toán: soát xét sơ bộ 6 tháng đầu năm và kiểm toán cuối năm về thuế, hàng tồn kho của đơn vị kiểm toán đã được đại hội cổ đông chấp thuận.
- *Nhóm giải pháp về nhân sự*

- + Quy hoạch và xây dựng đội ngũ nhân lực mạnh, tinh thông nghiệp vụ, năng động sáng tạo, quản lý giỏi, nhạy bén trong kinh doanh.
- + Đổi mới hình thức tuyển dụng và đào tạo, tập trung đào tạo đội ngũ tiếp thị, cán bộ nhân viên chuyên môn, cộng tác viên.
- + Có chính sách đãi ngộ tốt nhằm thu hút và giữ được lao động có năng lực.
- *Nhóm giải pháp về công nghệ*
- + Tăng cường nhân lực có chuyên môn xây dựng hoặc nhận chuyển giao các hệ thống phần mềm quản lý như: quản lý kho xăng dầu, hệ thống phần mềm kế toán tích hợp quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP, phân hệ theo dõi kinh doanh trạm xăng dầu. Định hướng xây dựng bộ phận công nghệ thông tin thành phòng ban để có chức năng nhiệm vụ tương ứng với quy mô hoạt động của doanh nghiệp.
- + Tiếp tục hoàn thiện hệ thống mạng nội bộ của Tổng công ty, tăng cường các giải pháp bảo mật; với các công ty con và các đơn vị trực thuộc sẽ tiếp tục triển khai hệ thống mạng riêng ảo kết nối đồng bộ với nhau.
- + Về mặt nghiên cứu phát triển: Ứng dụng tích hợp tự động hóa, công nghệ thông tin, IT, phân tích dữ liệu lớn nhằm giúp hệ thống vận hành ngày càng tốt hơn.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng Công ty: Không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Công ty

Tổng công ty Thanh Lẽ hoạt động kinh doanh trong nhiều lĩnh vực và ngành nghề Trước tình hình diễn biến khác thường của thị trường, sự cạnh tranh với nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước. Những yếu tố đó đã tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Tổng công ty nhưng được sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, cùng với những giải pháp đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Lãnh đạo và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể CBCNV, Tổng Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điểm qua tình hình kinh doanh năm 2018:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch
Doanh thu bán hàng	7.700	14.443	187,57%
Lợi nhuận trước thuế	130	164	126,15%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ lần đầu và BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2018)

Để đạt kết quả trên, Tổng công ty đã chú trọng đến công tác quản trị, ra quyết định kịp thời trong hoạt động SXKD, thể hiện trên các lĩnh vực: Kinh doanh xăng dầu,

dịch vụ vận tải sông, biển; cảng xăng dầu; đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư, sản xuất vật liệu xây dựng; hoạt động công ích môi trường, trồng cây công nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty

- Ban Tổng Giám Đốc Tổng Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của HĐQT để mang lại hiệu quả hoạt động cao nhất.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các nội quy Tổng Công ty trong điều hành nghiên cứu, sản xuất kinh doanh.
- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, đưa ra các quyết định kịp thời nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường.
- Thực hiện việc đào tạo nguồn nhân lực cho Tổng Công ty, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1 Các chỉ tiêu hoạt động năm 2019

Căn cứ vào thực tế phát sinh năm 2018 và diễn biến tình hình kinh tế xã hội quý 1 năm 2019, đề ra Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Tổng doanh thu năm 2019 là 15.000 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 150.000 tỷ đồng
- Tổng Quỹ lương người lao động: 76 tỷ đồng;
- Tiền lương bình quân: 11,2. triệu đồng/ tháng;
- Tỷ lệ chia cổ tức: 4%.

3.2 Một số nhiệm vụ trọng điểm của HĐQT

Đặt trong bối cảnh chung, phân tích khó khăn - thuận lợi, thời cơ – thách thức của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm sau:

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 linh hoạt, thích ứng với thị trường, tận dụng cơ hội, giảm thiểu các rủi ro, đảm bảo duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, thu nhập cho cán bộ nhân viên và cổ tức cho cổ đông.
- Chú trọng đến công tác đào tạo, nhất là các cán bộ trẻ nhằm nâng cao kiến thức, vận dụng tốt cho sản xuất kinh doanh.
- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý của Tổng Công ty nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng Công ty đạt mục tiêu, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt.	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đoàn Minh Quang	Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc	280326155	B49A, tổ 60, P Hiệp Thành, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương	2.100	0,0009%	
2	Phạm Thị Băng Trang	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	280503294	109/1, khu phố Thạnh Lợi, phường An Thạnh, TX Thuận An, Bình Dương	3.200	0,0014%	
3	Phạm Thị Kim Thành	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	280609138	Số 186, Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương	7.100	0,0030%	
	Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bình Dương				116.134.800	49,08%	Do bà Phạm Thị Kim Thành là người Đại diện vốn
4	Lê Văn Tám	Thành viên HĐQT	131337170	SN 1762, Đại lộ Hùng Vương, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	0	0	
	Công ty TNHH Hải Linh		2600261303	Khu 6, xã Sông Lô, TP Việt Trì, Phú Thọ	35.490.000	15%	Do Ông Lê Văn Tám Tổng Giám đốc là người đại diện

5	Nguyễn Xuân Hòa	Thành viên HĐQT	021557443	TP Hồ Chí Minh	0	0	
	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thiết bị Hướng Dương		0304337291	Số 2D, Trần Nhân Tôn, P2, Q10, TP HCM	37.856.000	16%	Do ông Nguyễn Xuân Hòa Thành viên HĐQT là người đại diện
6	Lê Trọng Hiếu	Thành viên HĐQT	011865522	Phường 202, tổ 64, Bằng Đàng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
	Công ty CP Xăng dầu và Dịch vụ Hàng hải S.T.S		0303235586	Số 6 Lê Thánh tôn, P Bến Nghé, Q1, TP HCM	34.422.600	14,55%	Do ông Lê Trọng Hiếu Tổng giám đốc là người đại diện
7	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	024150427	166/46 Trần Văn Dư, P 13, Q Tân Bình, TP HCM	0	0	

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

– **Công tác tổ chức:** Sau Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đã tiến hành các thủ tục thay đổi Giấy đăng ký kinh doanh, các thủ tục chuyển đổi tài sản từ Công ty TNHH một thành viên sang Công ty cổ phần; Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên. Ban hành các quyết định bổ nhiệm cán bộ quản lý theo đúng điều lệ và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý; Thực hiện các báo cáo của công ty đại chúng theo quy định.

– **Công tác điều hành:** Năm 2018, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp và ban hành 11 nghị quyết, tổ chức giám sát thực hiện nghị quyết liên quan đến các vấn đề: cử người đại diện vốn đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị, chủ trương đầu tư và giao dịch với Ngân hàng; Chuẩn bị tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông và tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2019; Tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

– **Kết quả thực hiện:** Trong một năm thực hiện nhiệm vụ, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức trách, quyền hạn của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó. Báo

toàn và phát triển vốn. Từng bước hoàn thiện cơ chế quản lý và hướng các hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao. Giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ; Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết: hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn cho Tổng Công ty hoạt động đúng hướng và có hiệu quả; Công tác chỉ đạo, giám sát: chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám Đốc tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị công ty đến từng cán bộ quản lý, phòng ban.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt.	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Nguyễn Thị Khánh Hà	Trưởng Ban Kiểm soát	280330444	62 Lạc Long Quân, Phường Phú Cường, TP TDM, Bình Dương	2.000	0,0008%	
12	Bà Nguyễn Thúy Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát	280018076	127 KP 8, Nguyễn Tri Phương, P Chánh Nghĩa, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương	1.700	0,0007%	
13	Ông Lê Tuấn Vũ	Thành viên Ban Kiểm soát	036080000654	Số 6 Lê thánh Tôn, Q1, TP HCM	0	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2018 là năm đầu tiên Tổng Công ty Thương Mại XNK Thanh Lễ-CTCP hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, thực hiện nhiệm vụ giám sát trước cổ đông, Ban kiểm soát đã xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tổ chức các buổi họp theo quy định, tại các cuộc họp Ban kiểm soát đã xem xét tình hình thực hiện kế hoạch và kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành, các hoạt động kế toán tài chính của Tổng Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được quy định. Qua công tác giám sát bước đầu chuyển đổi hình thức doanh nghiệp từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần, thành viên Hội đồng quản trị đã

thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, quản lý chỉ đạo hoạt động kinh doanh theo kế hoạch và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 cuộc họp và ban hành 11 nghị quyết theo đúng quy định, các cuộc họp đã được lập biên bản rõ ràng và ra nghị quyết để Ban điều hành Tổng Công ty thực hiện. Kết thúc năm 2018 Tổng Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Qua quá trình giám sát Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc đã phản ánh đầy đủ các mặt hoạt động của đơn vị , cũng như việc chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh. Các văn bản , nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng Cty. Trong năm 2018, Kiểm soát viên chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của đơn vị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù Lao HĐQT 1,8% tương đương: 1.917.082.842 đồng và Ban kiểm soát 0,3% tương đương: 319.513.807 đồng; Quỹ thưởng Ban điều hành 1% tương đương: 1.065.046.023 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Họ và tên người nội bộ: **Bà Phạm Thị Kim Thành**

- Mối quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ: Bà **Phạm Thị Kim Thành** hiện đang là (1) Phó Tổng Giám đốc tại Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP; (2) Người đại diện phần vốn của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương tại Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP theo Quyết định Số 3455/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương về việc cử người quản lý phần vốn Nhà nước tại Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có): 7.100 cổ phần, tương đương với 0,003% khối lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: **116.134.800** cổ phiếu, tương đương với **49,08%** khối lượng cổ phiếu lưu hành của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

- Số lượng cổ phiếu đã được chuyển nhượng quyền sở hữu: **30.958.800** cổ phiếu, tương đương với **13,08%** khối lượng cổ phiếu lưu hành của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: **85.176.000** cổ phiếu, tương đương với **36,00%** khối lượng cổ phiếu lưu hành của Tổng Công ty Thương mại

Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

- Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu chứng khoán qua Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- Thời gian thực hiện giao dịch: ngày 25/12/2018

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Công ty TNHH Hải Linh (Ông Lê Văn Tám, thành viên HĐQT Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ hiện là Tổng giám đốc); Công ty CP Xăng dầu và Dịch vụ Hàng hải S.T.S (Ông Lê Trọng Hiếu, thành viên HĐQT Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ hiện là Tổng giám đốc)

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Thương mại Xuất Nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 02/01/2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm đính kèm

**TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT
NHẬP KHẨU THANH LỄ - CTCP
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



ĐOÀN MINH QUANG